

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2025/HNGĐ-ST

Ngày 17/01/2025

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Điệp

Ông Hoài Đức Huệ

Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại Toà án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 385/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1834/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Đ, sinh năm 1990

Địa chỉ: Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Số nhà H, tổ A, ấp A, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Số nhà H, tổ A, ấp A, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện ngày 01/10/2024 và các lời khai theo trong hồ sơ vụ án chị Trần Thị Đ trình bày:***

Chị vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không sửa đổi, thay đổi, không rút một phần hay toàn bộ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đ có đính chính nội dung sau: Chị Đ và anh Nguyễn Quốc H tự nguyện tìm hiểu và xây dựng gia đình với nhau năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 107, ngày 04/11/2017. Do lỗi đánh máy nên chị xác nhận lại giấy chứng nhận kết hôn số 107, ngày 14/11/2017.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, được một thời gian vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn nguyên do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên giữa hai người không có sự chia sẻ, thông cảm với nhau. Anh H còn thường xuyên nhậu nhẹt, không chăm sóc gia đình, không có trách nhiệm với gia đình, lười lao động. Chị cố gắng khuyên nhủ anh H thay đổi tính tình và cách sống để xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng vẫn không đạt được và không tìm được sự đồng cảm. Nhận thấy cuộc sống chung mệt mỏi, bế tắc nên chị đã ly thân từ năm 2019. Nay hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn đã quá trầm trọng không thể giải quyết được, vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Quốc H.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do thường xuyên đi làm xa nên chị đề nghị Tòa án không tiến hành hoà giải và xin vắng mặt tại phiên xét xử của tòa án.

**** Bị đơn anh Nguyễn Quốc H được Tòa án tổng đạt niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt nên không có lời khai tại hồ sơ.***

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:***

- Về trình tự, thủ tục Tòa án thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự và quan hệ tranh chấp đúng quy định pháp luật, thời hạn đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định, xác minh thu thập chứng cứ, hòa giải, việc tuân theo pháp luật của đương sự, và của hội đồng xét xử đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Chị Đ có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Anh H đã được Tòa án niêm yết triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt anh H theo quy định.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đ cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Quốc H. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Đ khai không có nên không xem xét giải quyết. Về án phí:

Chị Đ phải chịu án phí dân sự trong vụ án Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

- Những kiến nghị khắc phục vi phạm là không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Trần Thị Đ có yêu cầu xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Quốc H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ các điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án, quan hệ tranh chấp và tư cách đương sự:

Chị Trần Thị Đ yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Quốc H. Theo biên bản xác minh, anh H hiện đang sinh sống và có hộ khẩu thường trú tại xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Quan hệ pháp luật được xác định là “*Tranh chấp ly hôn*”.

Căn cứ Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự xác định nguyên đơn là chị Trần Thị Đ, bị đơn là anh Nguyễn Quốc H.

[3]. Về nội dung:

- Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Đ và anh H là hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được xem là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Chị Đ xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh H và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh H. Chị cho rằng trong cuộc sống vợ chồng anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau nhiều lần hoà giải đoàn tụ nhưng không thành. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019. Anh H trong quá trình hoà giải đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không hợp tác để cung cấp lời khai nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh H. Vợ chồng anh chị đã ly thân từ năm 2019, mặc dù chị Đ đã nhiều lần tha thứ, cố gắng đoàn tụ nhưng không thành. Như vậy trên thực tế chị Đ, anh H đã không còn sự chăm sóc, chia sẻ cho nhau cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Tòa án đã mời các đương sự đến để hòa giải đoàn tụ tuy nhiên phía anh H nhiều lần không có mặt. Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên ý kiến, bị đơn được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không đến Tòa điều đó cho thấy các đương sự không còn có mong muốn hòa giải đoàn tụ với nhau. Do đó, xét yêu cầu ly hôn của chị Đ là có căn cứ chấp nhận nên cần xét xử cho chị Đ được ly hôn anh H là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về con chung: Theo lời khai của chị Đ, vợ chồng không có con chung. Qua biên bản xác minh tại xã xác định chị Đ, anh H không có đăng ký khai sinh cho bất kỳ người con nào nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Theo chị Đ khai không có nợ chung, qua xác minh tại xã không có người nào tới địa phương yêu cầu giải quyết chị Đ, anh H phải thanh toán nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Xét quan điểm của Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 220, 227, 228, 266, 267, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 8, Điều 9, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Đ đối với bị đơn anh Nguyễn Quốc H về việc “Tranh chấp ly hôn”.

Xử: cho chị Trần Thị Đ được ly hôn với anh Nguyễn Quốc H.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Đ phải chịu 300.000đ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0018385 ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch. (Chị Đ đã nộp xong).

2. Chị Trần Thị Đ và anh Nguyễn Quốc H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

-VKSND huyện Nhơn Trạch;
-Tòa án tỉnh Đồng Nai; Thi hành án;
-UBND xã Phước Khánh, huyện
Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (GCNKH
số 107 ngày 14/11/2017);
-Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Oanh